


**GHÉP TẾ BÀO GỐC**

<p><i>Ghép tế bào gốc là gì?</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghép tế bào gốc tạo máu là phương pháp điều trị cho nhiều bệnh lý huyết học lành tính và ác tính như ung thư máu hoặc suy tủy xương. Bên cạnh hiệu quả điều trị, phương pháp này vẫn còn nhiều biến chứng, và không phải bệnh nhân nào cũng phù hợp để được ghép tế bào gốc.</li> <li>- Có hai phương pháp ghép tế bào gốc tạo máu:             <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Ghép tế bào gốc tự thân (tự ghép): tế bào gốc được lấy từ người bệnh và được ghép lại cho chính người bệnh đó.</li> <li>▪ Ghép tế bào gốc đồng loại (dị ghép): tế bào gốc có thể được lấy từ người thân của bệnh nhân, từ một người không cùng huyết thống, hoặc từ máu cuống rốn được lưu trữ phù hợp kháng nguyên phù hợp mô (HLA) với người bệnh.</li> </ul> </li> </ul>
<p><i>Nguyên tắc của ghép tế bào gốc đồng loại</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Sử dụng thuốc hóa trị liều cao tiêu diệt tế bào tủy xương nhằm tạo môi trường cho tế bào gốc phát triển</li> <li>▪ Các thuốc hóa trị này còn có tác dụng tiêu diệt các tế bào ác tính còn sót lại trong tủy trong trường hợp các bệnh lý ung thư</li> <li>▪ Sử dụng thuốc ức chế miễn dịch để đảm bảo mọc mảnh ghép, phòng ngừa phản ứng mảnh ghép chống chủ và thải ghép</li> </ul> <div data-bbox="385 831 1144 1018" style="border: 1px solid black; border-radius: 15px; background-color: #4a7ebb; color: white; padding: 10px; text-align: center; margin: 10px auto; width: fit-content;"> <p>Tế bào gốc từ người cho khỏe mạnh giúp người bệnh hồi phục các chỉ số huyết học và hệ miễn dịch, góp phần điều trị bệnh</p> </div> <div data-bbox="1279 491 2123 1011" style="text-align: center;"> </div>
<p><i>Quá trình ghép tế bào gốc đồng loại</i></p>	<div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;"> <div style="background-color: #4a7ebb; color: white; padding: 10px; border-radius: 10px; width: 15%;">Chẩn đoán</div> <div style="background-color: #4a7ebb; color: white; padding: 10px; border-radius: 10px; width: 15%;">Điều trị và chỉ định ghép</div> <div style="background-color: #4a7ebb; color: white; padding: 10px; border-radius: 10px; width: 15%;">Chuẩn bị bệnh nhân</div> <div style="background-color: #4a7ebb; color: white; padding: 10px; border-radius: 10px; width: 15%;">Dị ghép TBG</div> <div style="background-color: #4a7ebb; color: white; padding: 10px; border-radius: 10px; width: 15%;">Theo dõi sau ghép</div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center; margin-top: 20px;"> <div style="background-color: #4a7ebb; color: white; padding: 10px; border-radius: 10px; width: 30%; text-align: center;">             Tìm người cho phù hợp HLA và thu thập TBG         </div> <div style="background-color: #4a7ebb; color: white; padding: 10px; border-radius: 10px; width: 30%; text-align: center;">             Truyền tế bào lympho của người cho         </div> </div>

<i>Quá trình ghép</i>	<b>Điều kiện hóa trước ghép</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Các xét nghiệm trước ghép: Bạn sẽ được lấy máu xét nghiệm để bảo đảm bạn đủ điều kiện để tiến hành ghép TBG, bao gồm <ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Phân tích huyết học, nhóm máu, phết máu ngoại biên</li> <li><input type="checkbox"/> Sinh hóa: AST, ALT, creatinin, glucose, ion đồ, bilirubin TP/TT, LDH, acid uric, Cholesterol, Triglycerid,...</li> <li><input type="checkbox"/> Đông máu: PT, APTT, Fibrinogen</li> <li><input type="checkbox"/> Bilan siêu vi/ký sinh trùng: HBV, HCV, HIV, HTLV, CMV, EBV, giang mai, sốt rét, Toxoplasma Gondii</li> <li><input type="checkbox"/> Chẩn đoán hình ảnh: X-quang tim phổi thẳng, siêu âm tim-bụng, ECG</li> <li><input type="checkbox"/> Tổng phân tích nước tiểu</li> </ul> </li> <li>▪ Điều kiện hóa sẽ được thực hiện ngay trước ngày ghép và tùy theo phác đồ có thể kéo dài từ 5-7 ngày.</li> </ul>
	<b>Ngày ghép</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Sau khi hoàn tất phác đồ điều kiện hóa, bác sĩ sẽ tiến hành truyền tế bào gốc vào cơ thể bệnh nhân.</li> <li>▪ Tế bào gốc đông lạnh để lưu trữ sẽ được rã đông trước khi truyền vào cơ thể bệnh nhân.</li> <li>▪ Quá trình truyền có thể kéo dài từ 30 phút đến vài giờ đồng hồ, tùy thể tích đơn vị tế bào gốc.</li> <li>▪ Phản ứng trong quá trình truyền tế bào gốc ít xảy ra, nếu có như đau bụng, rát họng là thường do độc tính của chất DMSO bảo quản tế bào gốc và được theo dõi sát bởi các bác sĩ và điều dưỡng.</li> </ul> 
	<b>Quá trình mọc mảnh ghép</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tế bào gốc di chuyển đến tủy xương, định cư và biệt hóa thành các tế bào máu. Quá trình này gọi là mọc mảnh ghép.</li> <li>▪ Sau ghép, bác sĩ sẽ theo dõi công thức máu của bệnh nhân thường xuyên để xác định thời điểm mọc mảnh ghép.</li> <li>▪ Bệnh nhân được sử dụng thuốc kích thích tủy xương để thúc đẩy mọc mảnh ghép</li> <li>▪ Xét nghiệm Chimerism là tỷ lệ tế bào người cho trong cơ thể bệnh nhân thường được thực hiện khoảng 1 tháng sau ghép.</li> </ul>
<i>Các biến chứng thường gặp</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Biến chứng <b> nhiễm trùng</b>: trong thời gian tế bào gốc của người cho chưa mọc, hệ miễn dịch của cơ thể người bệnh suy yếu, nguy cơ nhiễm trùng rất cao. Bác sĩ sẽ dùng kháng sinh phòng ngừa và điều trị khi có nhiễm trùng.</li> <li>▪ Thiếu máu, xuất huyết: xảy ra khi mảnh ghép chưa mọc, cơ thể người bệnh không có sự tạo máu dẫn đến thiếu hồng cầu và tiểu cầu.</li> <li>▪ Bệnh <b> mảnh ghép chống ký chủ</b>: tế bào gốc của người cho xem cơ thể của người bệnh là vật lạ và tấn công các mô lành của người bệnh. Bệnh có thể xảy ra cấp hoặc mạn và biểu hiện trên rất nhiều: da, hệ tiêu hóa, hệ gan mật, hệ tiết niệu...Người bệnh cần phải uống thuốc ức chế miễn dịch một thời gian dài sau ghép để ngừa biến chứng này.</li> <li>▪ Thái ghép: tế bào gốc của người cho không mọc được trong cơ thể người bệnh hoặc bị đào thải sau khi đã mọc mảnh ghép.</li> </ul>	
<i>Theo dõi sau ghép</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Hệ thống miễn dịch của bệnh nhân thường mất đến khoảng 6 tháng hoặc hơn để phục hồi, tùy vào nguồn tế bào gốc, phác đồ điều kiện hóa... Do đó, trong thời gian này, bệnh nhân cần tuân thủ một số việc sau đây để phòng tránh nhiễm trùng: <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Rửa tay đều đặn, vệ sinh răng miệng và tắm mỗi ngày.</li> <li>○ Tránh ăn thức ăn không đảm bảo vệ sinh. Tốt nhất vẫn là ăn thức ăn nấu chín kỹ và uống nước đun sôi để nguội.</li> <li>○ Tránh tiếp xúc với với những nguồn bệnh lây nhiễm khác như sỏi, thủy đậu, cúm...</li> <li>○ Bệnh nhân sẽ được chỉ định tiêm ngừa nhằm chống lại một số tác nhân nhiễm, thường bắt đầu từ tháng thứ 6 khi giảm liều hoặc ngưng thuốc ức chế miễn dịch.</li> </ul> </li> <li>▪ Tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời, sẽ tăng nguy cơ của phản ứng mảnh ghép chống chủ.</li> <li>▪ Một số trường hợp mảnh ghép giảm về tỷ lệ thông qua xét nghiệm chimerism, bác sĩ sẽ chỉ định truyền tế bào gốc của người cho để đảm bảo tỷ lệ mảnh ghép tốt nhất.</li> </ul>	